
Bản án số: **46** /2019/HS - ST

Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Trương Văn Minh**

2. Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 04/04/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST - HS ngày 05/4/2019 đối với bị cáo:

TÙ NGỌC V, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT: xã H, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Từ Ngọc T (đã chết) và bà Đỗ Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con: sinh năm 2010, sinh năm 2012, sinh năm 2018; Tiền án: 04 tiền án: Năm 1994 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản và 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân. Phạt chung cho cả hai tội là 33 tháng tù (Bản án số 33 HS/ST ngày 17/8/1994); Năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (Bản án số 22/HSPT ngày 28/02/1997); Năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 12 năm tù giam về tội Cướp tài sản của công dân (Bản án số 159/HSST ngày 24/7/1998), chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2009 (chưa được xóa án tích); Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 7 năm 6 tháng tù giam về tội Cướp tài sản (Bản án số 37/HSST ngày 10+ 11/5/2011), chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/03/2016 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 03/04/1994 bị UBND xã H, huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi đánh công nhân xây dựng; Danh chỉ bản số 0057 lập ngày 25/12/2018 tại

Công an huyện T - thành phố Hà Nội; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 00 phút sáng ngày 24/12/2018, Từ Ngọc V thuê taxi đi từ nhà đến ngã 3 T, gặp và mua của một người thanh niên không quen biết 02 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Vương cất giữ 02 gói ma túy vào túi trong bên trái áo khoác màu đen V đang mặc và đi về. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, V mang theo 02 gói ma túy đá mua được cùng một bộ tẩu hút tự tạo và bắt taxi đến nhà nghỉ B, xã N, thuê phòng 301 của nhà nghỉ để sử dụng số ma túy trên. Khi vào phòng 301 của nhà nghỉ, V lấy bộ tẩu hút tự tạo để ra giường và cởi quần, áo khoác đang mặc ra để ở trên giường.

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 24/12/2018 Đoàn Công an xã N – Công an huyện T phối hợp với Công an xã N kiểm tra hành chính nhà nghỉ Ba Sao thuộc Đội 7, xã N, huyện T, phát hiện bên trong phòng 301 có một mình Từ Ngọc V, tiếp tục kiểm tra chiếc áo khoác màu đen V để trên giường phát hiện trong túi áo trong bên trái chiếc áo có 01 túi nilông và 01 gói giấy bạc bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, ngoài ra trên giường còn có một bộ tẩu hút tự tạo. Tại chỗ, V khai nhận số tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông và 01 gói giấy bạc là ma túy đá và bộ tẩu hút là do V mang vào để sử dụng số ma túy đá này nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Ngoài ra còn tạm giữ của Vương 01 áo khoác vải màu đen có khoá kéo màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T. đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tinh thể màu trắng có trong 01 gói nilông, 01 gói giấy bạc và giám định bộ tẩu hút tự chế đã thu giữ của V.

Tại Bản kết luận giám định số 9740/KLGD- PC09 ngày 30/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông và 01 gói giấy bạc đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,292 gam;

- 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine.

Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,062 gam trong tổng số 1,292 gam để làm giám định, hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 1,230 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra: Từ Ngọc V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đây là lần đầu tiên V mua ma túy của nam thanh niên không quen biết nêu

trên. Mục đích V mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy sử dụng là do Vương lao động mà có.

Đối với 01 áo khoác màu đen đã tạm giữ của V cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho V, do V không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra nhưng không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 45/CT - VKSTT ngày 03/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Từ Ngọc Vương về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Từ Ngọc V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm 0 khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo từ đến tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,230 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, V kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quá tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 24/12/2018 tại phòng 301 nhà nghỉ Ba

Sao thuộc Đội 7 xã N, huyện T, Hà Nội, khi Từ Ngọc V đang tàng trữ trái phép 01 gói nilông và 01 gói giấy bạc có chứa ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,292 gam để ở trong túi áo khoác bên trái để trên giường của nhà nghỉ với mục đích sử dụng thì bị Công an Đồn N phối hợp với Công an xã N – Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ tang vật. Hành vi của Từ Ngọc V đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo có 01 tiền sự. Bị cáo có nhân thân xấu, liên tục có hành vi vi phạm pháp luật, cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng 500.000.000 đồng*» . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy : 1,230 gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày/4/2019.

Đối với 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo do bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc áo khoác màu đen đã tạm giữ của bị cáo do bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho V, do V khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra nhưng không đủ căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Từ Ngọc V phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Từ Ngọc V..... (.....) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang, tạm giữ 24/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 1,230 gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tẩu hút tự chế có dính ma túy loại Methamphetamine, 01 chiếc áo khoác màu đen.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T - thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày /4/2019.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

